Signature Not Verified
Được ký bởi TRỊNH GIANG NAM
Ngày ký: 21.04.2016 08:19

CÔNG TY CỔ PHẦN **ĐT & PT ĐIỆN MIỀN TRUNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08** CT/HĐQT	*Nha Trang, ngày 07 tháng 03 năm 2016*

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG

Về việc Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Tổ Chức và Hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua ngày 18/04/2015,

Nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, nhu cầu quản trị Công ty. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện miền Trung.

(Kèm theo dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 4200519791 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG
TP. NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

ĐINH QUANG CHIẾN

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu HCTH.

DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG

(Đính kèm tờ trình số 08 CT/HĐQT ngày 07/03/2016 của Hội đồng quản trị Công ty về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty)

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
1	Điểm b Khoản 1 Điều 1	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số **60/2005/QH11** được Quốc hội thông qua **ngày 29 tháng 11 năm 2005.**	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp **số 68/2014/QH13** được Quốc hội thông qua **ngày 26 tháng 11 năm 2014.**	Điều chỉnh dẫn chiếu	
2	Điểm d Khoản 1 Điều 1	d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu tiên.	Diễn giải chi tiết hơn về ngày thành lập của Công ty.	
3	Điểm i Khoản 1 Điều 1	Chưa quy định	i. "Cổ đông sáng lập" là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần	Bổ sung định nghĩa cổ đông sáng lập phù hợp với quy định LDN 2014	Khoản 2 Điều 4 LDN 2014
4	Khoản 1 Điều 3	1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty. - Đầu tư xây dựng các dự án thủy điện; - Tư vấn, xây lắp các công trình điện; - Xây dựng, sản xuất và kinh doanh điện; - Hướng dẫn và đào tạo đội ngũ vận hành Nhà máy thuỷ điện.	1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty. - Sản xuất và kinh doanh điện; - Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy điện, công trình điện; - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;	Sửa đổi theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp, thay đổi lần thứ 5: ngày 09/01/2015 của Công ty	

		- Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng, xây dựng công nghiệp, xây dựng thủy điện, bưu điện, các công trình thủy lợi, giao thông đường bộ các cấp, sân bay, bến cảng, cầu cống, các công trình kỹ thuật, hạ tầng, đô thị và khu công nghiệp, các công trình đường dây, trạm biến thế, thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu, các công trình xây dựng cấp thoát nước, lắp đặt đường ống, công nghệ và áp lực, điện lạnh, trang trí nội thất, gia công lắp đặt khung nhôm kính các loại; - Xây dựng và kinh doanh nhà ở, văn phòng cho thuê, kinh doanh bất động sản, khách sạn, du lịch; - Lắp đặt các cấu kiện bê tông, kết cấu thép, các hệ thống kỹ thuật công trình, các loại máy móc, thiết bị (thang máy, điều hòa, thông gió, phòng cháy, cấp thoát nước...); - Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, gạch ngói, đá, cát, sỏi, xi măng, tấm lợp, gỗ..v.v. dùng trong xây dựng và tiêu dùng khác;	- Xây dựng công trình thủy lợi; - Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng; - Nhà nghỉ kinh doanh du lịch; - Lắp đặt hệ thống điện - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; - Lắp đặt các cấu kiện bê tông, kết cấu thép; - Mua bán vật liệu xây dựng; mua bán đá, cát, sỏi; - Khai thác, chế biến đá, cát, sỏi; - Hướng dẫn và đào tạo đội ngũ vận hành Nhà máy thủy điện; - Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; - Chế biến đá xây dựng;		

		- Dịch vụ cho thuê, sửa chữa, bảo dưỡng xe máy, thiết bị, kinh doanh thiết bị xây dựng; - Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng thủ công mỹ nghệ, hàng nông, lâm, thủy sản, hàng tiêu dùng; - Khai thác, chế biến và mua bán khoáng sản; - Kinh doanh các nghề khác trong phạm vi đăng ký và phù hợp với pháp luật; - Những ngành nghề khác được quy định trong giấy phép kinh doanh.			
5	Khoản 2 Điều 3	2. Mục tiêu hoạt động của Công ty: - … - Sản xuất và kinh doanh điện năng, …tạo thu nhập ổn định, lâu dài và giải quyết việc làm cho cán bộ công nhân viên của các Cổ đông sáng lập.	2. Mục tiêu hoạt động của Công ty: - … - Sản xuất và kinh doanh điện năng, …tạo thu nhập ổn định, lâu dài và giải quyết việc làm cho cán bộ công nhân viên của Công ty.	Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.	
6	Khoản 1, 2 Điều 4	1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và	1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực	LDN đã bỏ quy định chỉ kinh doanh những ngành nghề ghi trên GCNĐKDN, theo đó công ty được tự kinh	Điều 7, Điều 8, Điều 17 Luật Doanh nghiệp

		Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty. 2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.	doanh những ngành nghề mà pháp luật không cấm trừ trường hợp ngành nghề kinh doanh có điều kiện thì phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật	2014
7	Điều 5	Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập: 1. Vốn điều lệ khi thành lập là: 10 tỷ đồng. 2. Vốn điều lệ của Công ty tính đến thời điểm 10/10/2014 là: **200.000.000.000** VND (Hai trăm tỷ đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành **20.000.000** (Hai mươi triệu) Cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/Cổ phần.	Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập: Vào ngày thông qua Điều lệ này, vốn điều lệ của Công ty là: **200.000.000.000** VND (Hai trăm tỷ đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành **20.000.000** (Hai mươi triệu) Cổ phần với mệnh giá là 10.000 (mười ngàn) đồng/Cổ phần.	Sửa đổi phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014	
8	Khoản 5 Điều 5	5. "Cổ đông sáng lập" của Công ty là Cổ đông tham gia xây dựng, thông qua và ký tên vào bản Điều lệ đầu tiên của Công ty. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp	5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp sẽ được nêu tại Phụ lục 1 đính kèm. Phụ lục này là một phần của	Sửa đổi phù hợp với quy định Luật Doanh nghiệp 2014	

		sẽ được nêu tại Phụ lục 1 đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.	Điều lệ này.		
9	Điều 8	**Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần** 1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Tất cả cổ phiếu niêm yết hoặc được đăng ký giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán. 2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức.	Điều 8. **Chào bán** và chuyển nhượng cổ phần: 1. Công ty được quyền chào bán cổ phần trong quá trình hoạt động để tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật hiện hành. 2. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Tất cả cổ phiếu niêm yết hoặc được đăng ký giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán. 3. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá trị thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:	Chỉnh sửa toàn bộ nội dung điều 8 phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014	Điều 122, 123, 124, 125 Luật Doanh nghiệp 2014

			a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập; b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty; c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, **số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị.** 4. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức.		
10	Điểm h Khoản 2 Điều 11	h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại **Điều 90.1** của Luật Doanh nghiệp;	h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Khoản1 **Điều 129** của Luật Doanh nghiệp;	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp quy định Luật Doanh nghiệp 2014	
11	Điểm c Khoản 3 Điều 11	c. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông;	c. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại **Điều 114 và Điều 136** Luật Doanh nghiệp;	Bổ sung dẫn chiếu phù hợp quy định Luật Doanh nghiệp 2014	
12	Điểm e Khoản 3 Điều 13	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp quy định Luật Doanh nghiệp 2014	

		viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo **Điều 119** Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý vi phạm nghiêm trọng các trách nhiệm của họ theo **Điều 160** Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;		
13	Điểm b Khoản 4 Điều 13	b. ... Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định **Khoản 5 Điều 97** Luật Doanh nghiệp;	b. ... Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định **Khoản 5 Điều 136** Luật Doanh nghiệp;	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp quy định Luật Doanh nghiệp 2014	
14	Điểm c Khoản 4 Điều 13	c. ... Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định **Khoản 6 Điều 97** Luật Doanh nghiệp	c. ... Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định **Khoản 6 Điều 136** Luật Doanh nghiệp.	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp quy định Luật Doanh nghiệp 2014	
15	Điểm k Khoản 2 Điều 14	k. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ **50% (năm mươi phần trăm)** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	k. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ **35% (ba mươi lăm phần trăm)** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Phù hợp quy định Luật Doanh nghiệp 2014	Điểm d Khoản 2 Điều 135 LDN 2014
16	Điểm m Khoản 2 Điều 14	m. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại **Điều 120.1** của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn **20% (hai mươi phần**	m. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại **Khoản 1 Điều 162** Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn **20%**	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp quy định LDN 2014	

		trăm) tổng giá trị tài sản...	**(hai mươi phần trăm)** tổng giá trị tài sản...		
17	Điểm a Khoản 2 Điều 17	a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội **trong vòng 30 (ba mươi) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành** Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham dự và biểu quyết tại đại **hội trong vòng 15 (mười lăm) ngày trước ngày gửi giấy mời họp** Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	Chuẩn hóa từ ngữ phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014	Khoản 1 Điều 137 LDN 2014
18	Khoản 1 Điều 18	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho **ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm)** cổ phần có quyền biểu quyết.	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **cho ít nhất 51% (năm mươi mốt phần trăm)** cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều chỉnh điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ lần thứ 1 phù hợp quy định pháp luật	Điều 141 LDN 2014
19	Khoản 2 Điều 18	2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ... Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện **cho ít nhất 51% (năm mươi mốt phần trăm)** cổ phần có quyền biểu quyết.	2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ... Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại và chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho **ít nhất 33% (ba mươi ba phần trăm)** cổ phần có quyền biểu quyết.	Thay đổi điều kiện tiến hành họp lần thứ 2 phù hợp quy định mới của LDN 2014	Khoản 2 Điều 141 LDN 2014

20	Khoản 4 Điều 18	4. Theo đề nghị Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 17.3 của Điều lệ này.	4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 17.3 của Điều lệ này.	Sửa đổi phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014	Khoản 4 Điều 141 LDN 2014
21	Khoản 2 Điều 19	2. ...Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và **nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó**. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba người	2. ...Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu **theo đề nghị của chủ tọa**. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba người.	LDN quy định thẩm quyền bầu ban kiểm phiếu thuộc ĐHĐCĐ và số lượng theo đề nghị của chủ tọa	Điểm c Khoản 2 Điều 142 LDN 2014
22	Khoản 4 Điều 19	4. Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề	4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển	Chỉnh sửa toàn bộ nội dung khoản 4 điều 19 phù hợp quy định pháp luật	Khoản 2 Điều 142 LDN 2014

		cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.	để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp; Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.		
23	Khoản 7 Điều 19	Chưa quy định	Bổ sung điểm d vào khoản 7 như sau: (d) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết	Bổ sung căn cứ tạm hoãn ĐHĐCĐ phù hợp quy định LDN 2014	Điểm b khoản 8 Điều 142 LDN 2014
24	Khoản 1 Điều 20	1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20 các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có **từ 65% (sáu mươi lăm phần trăm) trở lên** tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông. a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội	1.Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện **ít nhất 51% (năm mươi mốt phần trăm)** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền tham dự họp chấp thuận.	Điều chỉnh điều kiện thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ phù hợp quy định LDN 2014	Điều 144 LDN 2014

		đồng quản trị và Ban kiểm soát.			
25	Khoản 2 Điều 20	2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông ... có giá trị từ 50% (năm mươi phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% (bảy mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông ... có giá trị từ 35% (năm mươi phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% (bảy mươi lăm phần trăm) trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Điều chỉnh điều kiện thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ phù hợp quy định LDN 2014	Khoản 2 Điều 144 LDN 2014
26		Chưa quy định	Bổ sung khoản 3 vào Điều 20: 3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu hoặc phương thức bầu dồn phiếu. Trước khi họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bầu thành viên HĐQT và BKS, HĐQT sẽ quyết định phương thức biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS phù hợp với các quy định tại Điều lệ này.	Bổ sung phương thức bầu TV. HĐQT/BKS linh hoạt lựa chọn giữa phương thức bầu dồn phiếu hoặc biểu quyết theo tỷ lệ sở hữu, phù hợp LDN 2014	Khoản 3 Điều 144 LDN 2014

			Trường hợp biểu quyết bầu thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu thì mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc tổng số cổ phần đại diện nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.		
27		Chưa quy định	Bổ sung khoản 4 vào Điều 20: 4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty và công bố thông tin theo quy định pháp luật trong thời hạn 24 giờ (hai mươi bốn giờ); Nghị quyết phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua hoặc có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo quy định tại khoản này.	Quy định nghĩa vụ gửi Nghị quyết ĐHĐCĐ cho cổ đông, theo đó công ty có thể thay thế việc gửi Nghị quyết bằng cách đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty, giảm chi phí cho công ty, phù hợp quy định LDN 2014	Khoản 5 Điều 114 LDN
28	Khoản 2 Điều 21	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo **quyết định** của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo **quyết định**. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo **Nghị quyết** của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo **Nghị quyết**. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo	Chuẩn hóa thuật ngữ, bổ sung thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến, việc lập danh sách cổ đông và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến phù hợp quy định mới của LDN 2014	Điều 145 LDN 2014

		định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông;	Nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc đã đăng ký của từng cổ đông **chậm nhất 10 (mười) ngày** trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 17 của Điều lệ này và khoản 2 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều 139 của Luật Doanh nghiệp.		
29	Điểm a, c Khoản 3 Điều 21	3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, **số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;** b. Mục đích lấy ý kiến; c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh	3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, **mã số doanh nghiệp;** b. Mục đích lấy ý kiến; c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, **số Thẻ căn cước**, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; **tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ**	Phù hợp quy định pháp luật	Điểm a, c, g khoản 3 Điều 145 LDN 2014

		doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông; ...	**chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân,** Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông; ...		
30	Khoản 4 Điều 21	4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân...	4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân ...**Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.**	Bổ sung trường hợp phiếu lấy ý kiến không được gửi về	Điểm b khoản 4 Điều 145 LDN 2014
31	Khoản 5 Điều 21	5.... Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, **số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh**; ... f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị và người	5. ... Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính; và **mã số doanh nghiệp;** ... f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu **và người kiểm phiếu.** Các thành viên Hội đồng quản trị, **người**	Phù hợp với quy định pháp luật	Khoản 5 Điều 145 LDN 2014

		giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, ...	**kiểm phiếu** và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực....		
32	Khoản 6 Điều 21	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời vòng 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;	6. Biên bản kết quả kiểm phiếu, **biên bản kiểm phiếu phải được** gửi đến các cổ đông trong thời vòng 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu hoặc **thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty;**	Quy định việc gửi biên bản kiểm phiếu cho cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty, phù hợp quy định LDN 2014	Khoản 6 Điều 145 LDN 2014
33	Khoản 8 Điều 21	8. **Quyết định** được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như **quyết định** được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	8. **Nghị quyết** của Đại hội đồng cổ đông nếu được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, kể cả các vấn đề nêu tại **Khoản 2 Điều 20** thì phải được số cổ đông **đại diện ít nhất 51%** tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như **Nghị quyết** được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Điều chỉnh điều kiện thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Chuẩn hóa thuật ngữ phù hợp với quy định pháp luật	Khoản 4 Điều 144 LDN 2014 Khoản 8 Điều 145 LDN 2014
34	Điều 22	**Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông	**Sửa lại toàn bộ nội dung về biên bản họp ĐHĐCĐ như sau:** 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi	Điều chỉnh phù hợp quy định LDN 2014	Điều 146 LDN 2014

		trong vòng 15 (mười lăm) ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng 10 (mười) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký, và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt. 2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: a. Phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp; b. Chủ tọa và thư ký phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp; c. Phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty; Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty và công bố thông tin theo quy định pháp luật trong thời hạn 24 giờ (hai mươi bốn giờ). 3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.		

35	Đoạn đầu Điều 23	Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, **thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát** có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ **quyết định** của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày công bố biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng **cổ đông, nhóm cổ đông** quy định tại **khoản 3 Điều 11 của Điều lệ** này có quyền yêu cầu toà án hoặc trọng tài xem xét, hủy bỏ **Nghị quyết** của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Điều chỉnh đối tượng có quyền yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của ĐHĐCĐ phù hợp LDN 2014	Điều 147 LDN 2014
36	Khoản 1 Điều 24	Chưa quy định	Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	Bổ sung quyền, nghĩa vụ TV HĐQT phù hợp với quy định LDN 2014.	Khoản 3 Điều 150 LDN 2014
37	Khoản 3 Điều 24	3. Mỗi Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ tối đa 10% (mười phần trăm) số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ	3. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 5% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% (năm phần trăm) đến dưới 10% (mười	Điều chỉnh tỷ lệ cổ đông có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phù hợp LDN 2014.	Khoản 2 Điều 114 LDN 2014

		đông nắm giữ đến dưới 10% (mười phần trăm) số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên...	phần trăm) được đề cử một ứng viên...		
38	Điểm c, d Khoản 3 Điều 25	3.Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ... c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ; d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;	3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị ... c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm, **miễn nhiệm** các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ; **cử người đại diện theo ủy quyền tham gia hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;** d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, **quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác**;	Bổ sung thẩm quyền HĐQT, chuẩn hóa thuật ngữ phù hợp quy định LDN 2014	Điều 149 LDN 2014
39	Điểm c Khoản 4 Điều 25	c. Trong phạm vi quy định tại **Điều 108.**2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại **Điều 120.3** Luật Doanh nghiệp phải do Đại	**c. Hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác của công ty, trừ trường hợp quy định tại điểm k khoản 2 Điều 14 Điều lệ**	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp nội dung, quy định pháp luật	Điểm h Khoản 2 Điều 149 LDN 2014

		hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm công ty và liên doanh);	**này, khoản 1 và khoản 3 Điều 162** Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.		
40	Khoản 2 Điều 26	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chủ toạ Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch uỷ quyền...	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; b. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị; d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; e. Chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông; f. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật; Điều lệ này và quy định của	Sửa đổi cho đầy đủ, phù hợp với quy định LDN 2014	Khoản 3 Điều 152 LDN 2014

			Công ty. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch uỷ quyền...		
41	Khoản 1 Điều 28	1. **Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch** thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó...	1. **Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên** của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó...	Chuẩn hóa thuật ngữ phù hợp quy định LDN 2014	Khoản 1 Điều 153 LDN 2014
42	Khoản 4 Điều 28	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 28 phải được tiến hành trong **thời hạn 15 (mười lăm) ngày** sau khi có đề xuất họp...	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 28 Điều lệ này phải được tiến hành trong **thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc** sau khi có đề xuất họp...	Phù hợp với quy định Luật Doanh Nghiệp 2014	Khoản 5 Điều 153 LDN 2014
43	Khoản 4 Điều 35	4. Theo **điều 120** của Luật Doanh nghiệp...	4. Theo **điều 162** của Luật Doanh nghiệp...	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp quy định LDN 2014	
44	Điểm b Khoản 4 Điều 35	b. Đối với những hợp đồng có giá trị **lớn hơn 50% (năm mươi phần trăm)** của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan...	b. Đối với những hợp đồng có **giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm)** của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan...	Điều chỉnh giá trị giao dịch có liên quan phải được ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua phù hợp với quy định LDN 2014	
45	Khoản 1 Điều 37	**Điều 37. Thành viên Ban kiểm soát** 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 (ba) người Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất 01 (một) thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là	**Điều 37. Kiểm soát viên** 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát là 03 (ba) người Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân	Chuẩn hóa thuật ngữ theo quy định LDN 2014, Ngoài ra Trường Ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại công ty	Điều 163 LDN 2014

		nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của Công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: a. ..... b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các **thành viên của Ban kiểm soát;**	viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. **Kiểm soát viên** không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Các **kiểm soát viên bầu** một thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán và **phải làm việc chuyên trách tại Công ty (trừ bộ phận kế toán, tài chính của Công ty).** Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau: a.... b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các **kiểm soát viên**;		
46	Khoản 3 Điều 37	3. **Các thành viên của Ban kiểm soát** do Đại hội đồng cổ đông **bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát** không quá năm 05 (năm) năm; **thành viên Ban kiểm soát** có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	3. **Kiểm soát viên** do Đại hội đồng cổ đông bầu, **nhiệm kỳ của kiểm soát viên** không quá năm 05 (năm) năm; **kiểm soát viên** có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. **Kiểm soát viên** phải có tiêu chuẩn và điều kiện cơ bản sau:	Chuẩn hóa thuật ngữ, bỏ nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Bổ sung các điểm a, b, c …. Vào khoản 3 cho đầy đủ và phù hợp quy định LDN 2014	Điều 163, 164, 165 LDN 2014

			a. Có năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghệp; b. Không phải là người có liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác; c. Kiểm soát viên không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; d. Kiểm soát viên không nhất thiết là cổ đông hoặc người lao động của Công ty; e. Không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; f. Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.		
47	Khoản 4 Điều 37	4.**Thành viên Ban kiểm soát** không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau: a. **Thành viên đó bị pháp luật cấm** làm thành viên Ban kiểm soát; b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản	4.**Kiểm soát viên** không còn tư cách Kiểm soát viên trong các trường hợp sau: a. **Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên** theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm làm	Chuẩn hóa thuật ngữ, điều chỉnh các trường hợp Bãi nhiệm/ miễn nhiệm Kiểm soát viên phù hợp quy định LDN 2014	Điều 169 LDN 2014

		thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty; c. **Thành viên đó** bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng 06 (sáu) tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống; e. **Thành viên** đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.	Kiểm soát viên; b. Từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty và **được chấp thuận**; c. Bị rối loạn tâm thần và **Kiểm soát viên khác** của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d. Vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng 06 (sáu) tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép **Kiểm soát viên** đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống; e. **Bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:** f. **Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;** **g. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;** **h. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ**		

			đông.		
48	Khoản 1 Điều 38	1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại **Điều 123** của Luật Doanh nghiệp...	1.Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại **Điều 165** của Luật Doanh nghiệp...	Chỉnh sửa dẫn chiếu phù hợp quy định LDN 2014	
49	Khoản 4 Điều 38	4. **Thành viên Ban kiểm soát** được hưởng thù lao theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tổng mức thù lao cho các **thành viên Ban kiểm soát** sẽ không vượt quá tổng mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị. Mức thù lao có thể cao hơn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. **Thành viên của Ban kiểm soát** cũng sẽ được thanh toán...	4. **Kiểm soát viên** được hưởng thù lao theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tổng mức thù lao cho **Kiểm soát viên** sẽ không vượt quá tổng mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị. Mức thù lao có thể cao hơn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. **Kiểm soát viên** được thanh toán...	Chuẩn hóa thuật ngữ phù hợp quy định LDN 2014	
50	Khoản 2 Điều 42	2.... Hội đồng quản trị có thể quyết **định thanh toán** cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.	2.... Hội đồng quản trị có thể quyết định **tạm ứng** cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.	Chuẩn hóa thuật ngữ, việc thanh toán cổ tức chỉ được thực hiện sau khi đáp ứng các điều kiện quy định tại LDN 2014	Khoản 2 Điều 132 LDN 2014
51	Khoản 7 Điều 42	7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể thông qua Nghị quyết của mình có thể quy định một ngày cụ thể (Ngày khóa sổ) làm ngày khoá sổ hoạt động kinh doanh của Công ty. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký	7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán Hội đồng quản trị có thể thông qua Nghị quyết của mình có thể quy định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông . Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư	Chuẩn hóa thuật ngữ, hiệu chỉnh nội dung phù hợp với quy định pháp luật	

		với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. **Ngày khoá sổ** này có thể vào cùng ngày hoặc vào thời điểm trước khi các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh hưởng tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.	cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.		
52	Điều 58	Bản điều lệ này gồm XXI chương 59 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung nhất trí thông qua ngày 28 tháng 04 năm 2009 tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Trung và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 1. Điều lệ được lập thành 12 bản, có giá trị như nhau, trong đó: a. 01 bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương; b. 05 bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Pháp luật;	Bản điều lệ này gồm XXI chương 59 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung nhất trí thông qua ngày tháng năm 2016 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. 1. Điều lệ được lập thành 05 bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau, trong đó: a. 01 bản đăng ký tại cơ quan ĐKKD tỉnh Khánh Hoa theo quy định của Pháp luật; b. 04 bản lưu trữ tại Văn phòng Công ty; 2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của	Chỉnh sửa toàn bộ nội dung Điều 58 phù hợp quy định pháp luật	

		c. 03 bản lưu trữ tại Văn phòng Công ty; d. 03 bản cho các cổ đông sáng lập. 2. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty. 3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.	Công ty		
53	Điều 59	Chữ ký của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo pháp luật của Công ty./.	Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty./.	Sửa đổi phù hợp với quy định của pháp luật	